

Bản án số: 400/2022/HS-PT

Ngày: 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Công Huân;
2. Ông Vũ Hoài Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 281/2022/HSPT ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Phước L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện NB, Thành phố H.

Bị cáo kháng cáo:

Đinh Phước L; Tên gọi khác: Long Bọ Chéc; Sinh năm 1990 tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 19/2B ấp 1, xã PX, huyện NB, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: lớp 6/12; Con ông: Đinh Công H và bà Lê Tuyết X; Chưa có vợ, con

Tiền án: Bản án số 07/2016/HSST ngày 19/01/2016 Toà án nhân dân huyện NB, Thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 14/6/2022.

Tiền sự: Quyết định số 13/2019/QĐ-TA ngày 22/01/2019 của Toà án nhân dân huyện NB, Thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 27/11/2020.

Nhân thân:

- Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 19/QĐ-UBND ngày 15/11/2005 của Ủy ban nhân dân huyện NB, Thành phố H, thời hạn 12 tháng.

- Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng số 03/QĐ-UBND ngày 19/3/2007 của Ủy ban nhân dân huyện NB, Thành phố H, thời hạn 24 tháng.

- Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số 937/QĐ-UBND ngày 24/02/2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn 24 tháng.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26/QĐ-XPVPHC ngày 06/5/2014 của Công an huyện NB, Thành phố H xử phạt 4.250.000 đồng do có hành vi đánh nhau và cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Tấn T, Phạm Hoài N và Nguyễn Văn Y không có kháng cáo, không bị kháng nghị và bị cáo Trương Thanh L kháng cáo trễ hạn, nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/12/2020, Ngô Thanh H (sinh ngày 06/3/2005) ngồi uống bia, rượu chung với Trần Anh D, Đinh Ngọc G và E, Đ, R, X (chưa rõ lai lịch) tại bãi đất trống thuộc tổ 13, ấp 1, xã PX, huyện NB. Khi cả nhóm uống bia, rượu đến 23 giờ thì hết nước đá nên H lấy xe đi mua đá.

Khi H điều khiển xe mô tô ngang qua nhà Nguyễn Tấn T thì nẹt pô, nên T đi ra chửi và hăm dọa đánh H. Sau khi mua đá xong H quay về kể lại sự việc trên cho nhóm bạn nghe, sau đó cả nhóm giải tán, chỉ còn H, D và G ở lại. Lúc này D rủ H và G chuẩn bị hung khí để đi đánh T thì H và G đồng ý. G chạy xe mô tô về nhà lấy 1 cây sắt và rủ thêm 5 người bạn quen biết ngoài xã hội gồm P, K, F, O và I (chưa rõ lai lịch) để hỗ trợ đánh T. Đồng thời G hỏi mượn 1 cây dao tự chế (mã tấu) của 1 người bạn tên Quận J rồi đi cùng P, K, F, O, I qua bãi đất trống thuộc xã PX, huyện NB để tập hợp. Khi đi nhóm của P, K, F, O và I có mang theo 1 số vỏ chai bia Sài Gòn đỏ bên trong chứa xăng (dung để tạo bom xăng, mục đích ném khi đánh nhau). Tại đây G đưa cho H 1 cây tuýp sắt, D cùng P, K nhặt gạch ống có tại hiện trường, còn F, I, O sử dụng 3 chai bia chứa xăng.

P điều khiển xe mô tô chở G chạy qua lại trước nhà của Nguyễn Tấn T nẹt pô với mục đích dụ T ra bãi đất trống nơi H, D, F, K, O, I đang phục kích để đánh. Lúc này khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/12/2020 trong nhà T còn có Đinh Phước L, Trương Thanh L và Phạm Hoài N đang ngồi chơi. Khi thấy nhóm của H cố ý chạy nẹt pô thách thức muốn gây chuyện nên T hô lớn: “Tụi nó kia, tụi nó kia” và chạy vào trong nhà lấy 1 cây sắt ống dài khoảng 2 mét đuổi theo nhóm H. Thấy vậy Long, N cũng chạy vào nhà lấy mỗi người 1 cây sắt ống đuổi theo hỗ trợ T đánh nhóm H. L đi sang hông nhà lấy 1 con dao bằng kim loại dài

khoảng 50cm chạy đuổi theo. Lúc này Nguyễn Văn Y ở nhà kế bên thấy vậy cũng chạy vào nhà T lấy 1 cây sắt ống đuổi theo hỗ trợ.

Nhóm của H chạy xe mô tô, còn nhóm của T cầm hung khí chạy bộ rượt đuổi đánh đến bãi đất trống thuộc tổ 13, ấp 1, xã PX, huyện NB, nhóm của T gặp nhóm của H đã chuẩn bị vũ khí, hung khí đứng chờ sẵn dung gạch ống và bom xăng ném về phía nhóm T nhưng không trúng ai. Nhóm của T tràn lên đánh đuổi thì nhóm của H bỏ chạy thành nhiều hướng, riêng H bị vấp ngã nên bị T giữ lại đánh rồi cùng N cầm cây tuýp sắt đánh nhiều cái vào người H. Long, L và Y rượt đuổi theo nhóm của D nhưng không đánh được ai nên quay lại vị trí của H. Khi đó H bị đánh nên cố gắng tìm chỗ trốn vào bụi cỏ thì bị Long phát hiện. L dung tay nắm tóc kéo H đứng lên. Cùng lúc đó L và Y đi đến, L dung tay đánh vào sau gáy, còn Y dung tay đâm vào sau gáy, mặt của H nhiều cái. L tiếp tục nắm tóc lôi H ra đường hẻm (nơi H bị T và N đánh ban đầu) và dung tay chân đâm, đá vào mặt, người của H. Y dung cây tuýp sắt đánh vào người H, đồng thời cầm 1 viên gạch ống đánh 1 cái vào phần đầu phía sau gáy của H. T cầm 2 cây tuýp sắt do L đưa cho 1 cây, đâm và đánh vào người H gây trầy xước. Thấy H đã bị đánh nhiều nên N can ngăn không cho nhóm T đánh H nữa, sau đó cả nhóm bỏ đi. Lúc này, G và D quay lại chờ H đi cấp cứu tại bệnh viện Quận J.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1280/TgT.20 ngày 11/01/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tật của Ngô Thanh H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương phần mềm gây sưng bầm mô mềm đã được điều trị, hiện còn: Bầm và xuất huyết dưới kết mạc mắt phải, thị lực bình thường; Sưng vùng đỉnh phải. Thương tích do vật tày tác động gây ra. Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định về tỷ lệ sưng bầm tụ máu.

- Đa chấn thương phần mềm gây trầy xước da đã được điều trị, hiện còn:

+ 4 vết xước còn đóng mảy vùng bả vai trái, kích thước 11x0,1cm, 12x(0,05-0,2)cm, 2,5x0,1cm và 5,5x0,5cm, có tỷ lệ lần lượt 0,5%, 01%, 0,5% và 01%.

+ 2 vết xước vùng hông lưng trái kích thước 14x0,5cm và 12x2cm; 1 vết xước còn mảy vùng mông trái kích thước 5x(1-1,5)cm; 1 vết xước còn mảy vùng hông lưng phải kích thước 19x(1-2)cm, có tỷ lệ 01% mỗi vết.

+ 1 vết tăng giảm sắc tố vùng trán kích thước 2,5x0,2cm có tỷ lệ 3%.

+ 1 vết xước vùng cằm trái kích thước 3,5x0,1cm; 1 vết còn đóng mảy vùng mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái kích thước 3x0,5cm. Các thương tích do vật tày có cạnh, vật sắc, vật nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. 1 vết xây xát vùng gối phải kích thước 3,5x3cm. Có tỷ lệ 1% mỗi vết.

+ 1 vết xây xát vùng gối trái kích thước 6x4cm, có tỷ lệ 0,5%.

Các thương tích do vật tày mặt nhám tác động hoặc phần cơ thể tác động vào vật tày mặt nhám gây ra.

Cộng lùi các tỷ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 12,71%, làm tròn số sẽ là 13% (mười ba phần trăm).

2. Theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (mười ba phần trăm)

Ngày 24/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NB có công văn đề nghị Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giải thích rõ vết thương trên người bị hại là do vật gì tác động gây ra, có phải do cục gạch ống hay cây gây bằng kim loại tác động gây ra hay không.

Ngày 01/3/2021 Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh có công văn số 1280-GT/TgT.20 giải thích kết luận giám định số 1280/TgT.20, nội dung giải thích như sau:

- Cơ chế hình thành vết thương đã nêu rõ trong bản kết luận.
- Cục gạch ống được thu giữ tại hiện trường vụ án có thể gây ra được tất cả các thương tích như đã giám định.
- Cây gây bằng kim loại hay các hung khí khác không thu giữ được nên không có cơ sở để trả lời.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện NB, Thành phố H đã quyết định:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Phước L 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Tấn T, Trang Thanh L, Phạm Hoài N và Nguyễn Văn Y, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 31/5/2022, bị cáo Đinh Phước L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đinh Phước L trình bày: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo vừa mới cưới vợ và bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Đinh Phước L tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại

phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Phước L, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện NB.

Bị cáo Đinh Phước L không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Phước L làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Ngoài ra, bị cáo Trương Thanh L kháng cáo trễ hạn, không được chấp nhận theo Quyết định số 22/2022/HSPT-QĐ ngày 05/7/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NB, Thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện NB, Thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Phước L tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/12/2020, tại bãi đất trống thuộc tổ 13, ấp 1, xã PX, huyện NB, xuất phát từ mâu thuẫn do Nguyễn Thanh H chạy xe ngang qua nhà Nguyễn Tấn T net pô xe khiêu khích, nên T và bị cáo Đinh Phước L đã cầm ống sắt chạy theo đánh đuổi nhóm của H. Khi nhóm của L bắt được H đang trốn trong bụi cỏ, thì bị cáo L nắm tóc kéo H đứng dậy lôi ra bãi đất trống rồi dùng tay, chân đá vào mặt và người H. Nhóm của bị cáo L liên tiếp dùng tuýp sắt, gạch ống đánh trúng vào sau gáy, phần đầu phía sau và người H, gây thương tích cho H với tổng tỷ lệ là 13%.

Bị cáo L không có mâu thuẫn gì với nhóm của H nhưng khi thấy T cầm cây sắt ra đánh H thì bị cáo L cũng nhanh chóng cầm cây sắt chạy theo đuổi đánh nhóm của H, nên hành vi của bị cáo L thể hiện tính chất côn đồ. Bị hại Ngô Thanh H sinh ngày 06/3/2005, tính đến ngày bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội là ngày 20/12/2020 thì H mới 15 tuổi 6 tháng 14 ngày, nên hành vi của bị cáo L thuộc trường hợp phạm tội “đối với người dưới 16 tuổi”. Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Phước L đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Phước L. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy như sau: Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đinh Phước L là có T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã bồi thường cho bị hại để áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Mặc dù không có mâu thuẫn gì với nhóm của bị hại nhưng khi thấy Nguyễn Tấn T cầm cây sắt đuổi theo nhóm H thì bị cáo L cũng nhanh chóng cầm hung khí lao ra hỗ trợ T đánh nhau với nhóm H. Hành vi này của bị cáo L thể hiện thái độ hung hãn và coi thường pháp luật. Mặt khác, bị cáo L có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hành chính, đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục và cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo có 1 tiền án, chưa được xoá án tích nay lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội vì bị hại cũng có một phần lỗi và tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không cung cấp được tài liệu bổ sung nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Phước L và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Đinh Phước L.

Nhận định nêu trên cũng là lập luận chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: Bị cáo Đinh Phước L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Phước L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện NB, Thành phố H.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đinh Phước L** 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Đinh Phước L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (3)
- VKSND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND huyện NB; (1)
- VKSND huyện NB; (1)
- Công an huyện NB; (1)
- Chi cục THADS huyện NB; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (18). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Uyên Thy